

Cuộc đua hút FDI công nghệ: Việt Nam cần làm gì để đón làn sóng đầu tư mới?

15:58 14/07/2026

Làn sóng dịch chuyển chuỗi cung ứng toàn cầu đang bước sang giai đoạn mới, khi các tập đoàn quốc tế không còn tìm kiếm những điểm đến chỉ có chi phí lao động thấp hay ưu đãi thuế. Thay vào đó, chất lượng nguồn nhân lực, năng lực đổi mới sáng tạo, hạ tầng số và khả năng tham gia chuỗi giá trị công nghệ cao đang trở thành những tiêu chí quyết định.

Trong bối cảnh đó, việc Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 10-NQ/TW về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài được xem là bước chuyển quan trọng trong định hướng thu hút FDI của Việt Nam. Thay vì ưu tiên số lượng dự án, mục tiêu đặt ra là thu hút dòng vốn có hàm lượng công nghệ cao, tạo giá trị gia tăng lớn và thúc đẩy doanh nghiệp trong nước tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

FDI bước vào giai đoạn cạnh tranh bằng công nghệ

Sau gần bốn thập kỷ mở cửa, khu vực FDI đã trở thành động lực quan trọng đối với tăng trưởng kinh tế, xuất khẩu và phát triển công nghiệp của Việt Nam. Đến tháng 6/2026, cả nước có gần 47.000 dự án đầu tư nước ngoài còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký xấp xỉ 550 tỷ USD.

Riêng năm 2025, vốn FDI đăng ký đạt hơn 38,4 tỷ USD, trong khi vốn giải ngân lập kỷ lục mới với 25,35 tỷ USD. Trong những tháng đầu năm 2026, dòng vốn tiếp tục duy trì xu hướng tích cực khi tổng vốn đăng ký tăng gần 35% so với cùng kỳ, trong đó lĩnh vực chế biến, chế tạo tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn nhất.



Xu hướng thu hút FDI đang chuyển từ ưu tiên quy mô vốn sang lựa chọn các dự án ứng dụng công nghệ hiện đại, đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững. Ảnh minh họa.

Tuy nhiên, bức tranh FDI cũng đang thay đổi nhanh chóng. Nếu trước đây các dự án chủ yếu hướng tới tận dụng chi phí sản xuất cạnh tranh, thì hiện nay nhiều tập đoàn toàn cầu tập trung vào các lĩnh vực như bán dẫn, trí tuệ nhân tạo (AI), trung tâm dữ liệu, điện toán đám mây, thiết bị y tế công nghệ cao, năng lượng sạch và kinh tế số.

Xu hướng này đồng nghĩa với việc lợi thế truyền thống của Việt Nam đang dần thu hẹp. Trong cuộc cạnh tranh mới, năng lực khoa học - công nghệ, hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và chất lượng nhân lực mới là những yếu tố quyết định khả năng thu hút dòng vốn.

Không chỉ thu hút vốn mà còn phải thu hút tri thức

Thực tế cho thấy phần lớn dự án FDI tại Việt Nam vẫn tập trung vào các khâu gia công, lắp ráp có giá trị gia tăng chưa cao. Tỷ lệ nội địa hóa trong nhiều ngành công nghiệp còn thấp, trong khi sự liên kết giữa doanh nghiệp FDI với doanh nghiệp trong nước chưa tạo được hiệu ứng lan tỏa như kỳ vọng.

Điều này khiến đóng góp về chuyển giao công nghệ, nghiên cứu - phát triển (R&D) và nâng cao năng lực doanh nghiệp nội địa vẫn còn hạn chế.

Trong bối cảnh đó, mục tiêu của Nghị quyết số 10-NQ/TW không chỉ là gia tăng quy mô vốn đầu tư mà hướng tới thay đổi chất lượng dòng vốn. Đến năm 2030,

khoảng 75% vốn FDI đăng ký mới được định hướng đến từ các nền kinh tế phát triển có thể mạnh về công nghệ và quản trị hiện đại; đồng thời hình thành mạng lưới khoảng 10.000 doanh nghiệp Việt Nam tham gia chuỗi cung ứng của doanh nghiệp FDI.

Đây được xem là bước chuyển từ tư duy thu hút vốn sang xây dựng hệ sinh thái sản xuất và đổi mới sáng tạo, nơi doanh nghiệp trong nước không chỉ làm gia công mà từng bước tham gia vào các khâu thiết kế, nghiên cứu và phát triển sản phẩm.

Xây dựng lợi thế cạnh tranh mới

Trong giai đoạn cạnh tranh thu hút FDI thế hệ mới, ưu đãi thuế hay chi phí nhân công không còn là yếu tố tạo khác biệt.

Các tập đoàn công nghệ ngày càng quan tâm nhiều hơn đến khả năng tiếp cận nguồn nhân lực chất lượng cao, môi trường nghiên cứu, hạ tầng số, nguồn năng lượng sạch cũng như tính ổn định của chính sách đầu tư.

Điều đó đặt ra yêu cầu Việt Nam phải đầu tư mạnh hơn vào giáo dục đại học, đào tạo kỹ sư và chuyên gia công nghệ, đồng thời phát triển các trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm, trung tâm dữ liệu và hạ tầng điện toán hiện đại phục vụ hoạt động đổi mới sáng tạo.

Song song với đó, việc nâng cao năng lực của doanh nghiệp trong nước cũng đóng vai trò quan trọng. Chỉ khi doanh nghiệp nội địa đáp ứng được các tiêu chuẩn quốc tế về quản trị, chất lượng sản phẩm và chuyển đổi số, khả năng tham gia chuỗi cung ứng của các tập đoàn đa quốc gia mới được mở rộng.

Một yếu tố khác là tiếp tục hoàn thiện môi trường đầu tư theo hướng minh bạch, ổn định và phù hợp với các chuẩn mực quốc tế. Cùng với tiến trình chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và cải cách thủ tục hành chính, đây sẽ là nền tảng giúp Việt Nam nâng cao sức hấp dẫn trong mắt các nhà đầu tư toàn cầu.

Việt Nam đang đứng trước cơ hội đón nhận làn sóng FDI mới gắn với công nghệ, đổi mới sáng tạo và kinh tế số. Tuy nhiên, lợi thế cạnh tranh trong giai đoạn tới sẽ không còn được quyết định bởi chi phí thấp hay ưu đãi đầu tư, mà phụ thuộc vào chất lượng của hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, nguồn nhân lực và năng lực kết nối doanh nghiệp trong nước với chuỗi giá trị toàn cầu. Nếu tận dụng tốt cơ hội này, dòng vốn FDI sẽ không chỉ bổ sung nguồn lực tài chính mà còn góp phần đưa nền kinh tế tiến lên các nấc thang giá trị cao hơn.

Minh Thành (t/h)